TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 12-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Bùi Thị Hồng.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Tiến Bộ.
ông Lê Mạnh Nhanh

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Quang Hoà – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm C1 khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1984 tại xã P, huyện M, thành phố H; nơi cư trú: thôn 6, xã P, huyện M, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ(đã chết); vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 06/2014/HSST ngày 27 tháng 2 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 08 năm tù, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2019, đã nộp án phí năm 2014. Đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 02/01/2025, chuyển tạm giam ngày 11/01/2025. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

**** Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau*:**

Hồi 16giờ 30 phút ngày 02/01/2025, tại nhà ở của Nguyễn Duy T (sinh năm 1984), ở thôn 6, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội, C1 an xã Phù Lưu Tế phối hợp C1 an huyện Mỹ Đức đến vận động T đi xét nghiệm ma tuý. Phát hiện có nghi vấn đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, qua kiểm tra thấy tại phòng ngủ của T có T đang ngồi cùng chị ruột là Nguyễn Thị C (sinh năm 1982, trú tại: thôn Viêm Khê, xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức), kiểm tra phát hiện trước mặt T đang ngồi có lọ nhựa màu trắng, trên nắp có cắm 01 ống thuỷ tinh và 1 ống hút tự tạo; 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 133 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 2 viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng. T khai đó là ma túy 'đá" và ma tuý " ngựa" của T. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy S10 màu đen và một cân điện tử màu xanh đen.

Tại Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 11/01/2025, kết luận:

"- 133 viên nén màu hồng bên trong một túi nilông màu xanh đều là ma tuý loại Methamphetamin, tổng khối lượng 12,746g.

- 01 túi nilông bên trong có:

+ 02 viên nén màu xanh đều là ma tuý loại Methamphetamin, có tổng khối lượng 0,198g.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma tuý loại Methamphetamin, khối lượng 4,330g".

Vật chứng hoàn lại sau giám định là 01 phong bì niêm phong có chữ ký của cán bộ giám định, cán bộ C1 an và chữ ký của Nguyễn Duy T.

*** Quá trình điều tra làm rõ như sau:**

Khoảng 5h00 sáng ngày 02/01/2025, T đang ở nhà thì Nguyễn Văn C1, sinh năm 1996, trú quán: thôn Đức Thụ, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức đến nhà T đưa cho T 01 túi nilông bên trong có ma tuý "Đá", ma tuý "Ngựa" và 01 cân điện tử màu đen. C1 bảo T cầm số ma tuý trên để bán kiếm lời, lợi nhuận được thì chia đều cho cả hai, T đồng ý và cầm ma tuý vào phòng ngủ và tách một phần ma tuý "Đá" và 1 viên ma tuý "Ngựa" để sử dụng cho bản thân, phần còn lại T cất vào trong ví da và để ở giường ngủ. Khoảng 15h30 cùng ngày, khi T đang ở nhà mình thì chị gái ruột tên Nguyễn Thị C đem cơm đến và đang ngồi chơi cùng T thì lực lượng C1 an huyện Mỹ Đức đến vận động T đi xét nghiệm

ma tuý, phát hiện tại giường trong phòng ngủ của T có ma tuý và một số dụng cụ sử dụng ma tuý, T khai chưa bán ma tuý cho ai, nên lực lượng C1 an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành khám xét nơi ở của T, lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng trong vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy T khai giữa T và Nguyễn Văn C1 là quan hệ bạn bè, đây là lần đầu T nhận ma tuý của Nguyễn Văn C1 để bán, quá trình quen biết có một vài lần giữa T và Nguyễn Văn C1 có giao dịch chuyển khoản tiền mặt cho nhau nhưng không phải giao dịch chuyển tiền liên quan đến việc mua bán ma tuý.

Tại Biên bản kiểm tra điện thoại ngày 02/01/2025 đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, vỏ màu xanh đen, gắn sim số 0355857726 thu giữ của T và kết quả phúc đáp về việc cung cấp thông tin, tài liệu của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, kết quả: tại mục cuộc gọi đi, đến, cuộc gọi nhỡ, zalo trong điện thoại, giao dịch tài khoản ngân hàng đều có phản ánh dữ liệu liên lạc, giao dịch thông tin giữa Nguyễn Duy T và Nguyễn Văn C1, nhưng nội dung dữ liệu không thể hiện nội dung thông tin hoặc giao dịch liên quan đến ma tuý.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-MĐ ngày 08/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố Nguyễn Duy T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Số ma túy được xác định thu giữ của T ngày 02/01/2025 là 133 viên nén màu hồng bên trong một túi nilông màu xanh đều là ma tuý loại Methamphetamin, tổng khối lượng 12,746g; 01 túi nilông bên trong có: 02 viên nén màu xanh đều là ma tuý loại Methamphetamin, có tổng khối lượng 0,198g và Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma tuý loại Methamphetamin, khối lượng 4,330g". Tổng trọng lượng là 17,274 gam, bị cáo T nhất trí không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với Nguyễn Duy T từ 10 năm tù đến 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do không có điều kiện thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho Nguyễn Duy T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, vỏ màu xanh đen, số IMEI 2:354623106082176.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C1 an huyện Mỹ Đức và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T đã thành khẩn khai nhận do là đối tượng có sử dụng ma tuý, nên ngày 02/01/2025, tại nhà ở của mình tại thôn 6, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội T đã có hành vi tàng trữ trái phép 133 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh và 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng đều là ma tuý loại Methamphetamine với kết quả giám định là ma tuý loại Methamphetamine với tổng khối lượng 17,274 gam mục đích để sử dụng cho bản thân và bán thu lời nhưng chưa kịp bán ma tuý cho ai thì bị lực lượng C1 an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và với khối lượng ma túy như trên, đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức đã truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Tội phạm còn là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, kinh tế của bản thân và xã hội, còn có nguy cơ làm lây truyền nhiều loại bệnh và tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự trị an, an ninh thôn xóm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét hành vi của bị cáo:

Bản thân bị cáo biết rất rõ ma tuý là chất gây nghiện ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sức khoẻ, kinh tế, thậm chí ảnh hưởng đến cả sự duy trì phát triển lành mạnh nòi giống. Ma tuý bị Nhà nước nghiêm cấm lưu hành và sử dụng. Nhưng vì muốn thoả mãn cơn nghiện, bị cáo bất chấp coi thường các tác hại của

ma tuý ảnh hưởng đến sức khoẻ của bản thân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự của xã hội và muốn tiếp tục có tiền sử dụng ma tuý, bị cáo đã không ngần ngại bán ma tuý cho người khác là thể hiện sự coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa lỗi lầm mà tiếp tục phạm tội. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Do đó, HĐXX nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bảo đảm tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là có căn cứ.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn C1: Quá trình điều tra C1 khai có quen biết T, thừa nhận có một vài lần chuyển tiền qua tài khoản của nhau là tiền vay và tiền T nhờ C1 mua đồ ăn giúp T, bản thân C1 không sử dụng ma tuý, C1 không thừa nhận mang ma tuý để cho T bán. Mặt khác, ngoài lời khai của T, T không cung cấp được tài liệu nào khác về việc C1 mang ma tuý và cân tiểu ly để T bán ma tuý thu lời. Nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn C1 là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị C: Chiều 02/01/2025, C từ nhà ở thôn Viêm Khê, xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức mang cơm ra nhà cho T. Khi đang ngồi nói chuyện với T thì C1 an vào kiểm tra thu giữ một số vật chứng tại nơi ở của T. Lúc này, chị C mới biết là ma tuý. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Nguyễn Thị C là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Duy T **11** (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/01/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì mẫu vật có chữ ký họ tên của đối tượng Nguyễn Duy T, giám định viên niêm phong, chữ ký của cán bộ niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, vỏ màu xanh đen, số IMEI 2:354623106082176.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/5/2025 giữa Phòng Cảnh sát điều tra C1 an thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, án xử C1 khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Phòng CSĐT C1 an TP Hà Nội;
- Cơ quan THAHS huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Phù Lưu Tế (thay TBKQ xét xử);
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hồng

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT C1 an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hợp Tiến;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đức Hiệp